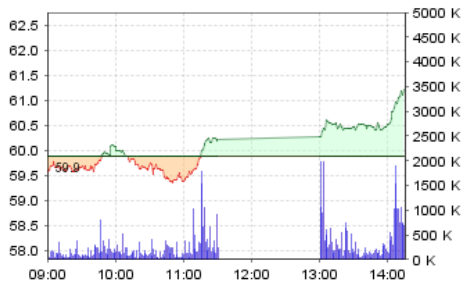


## Phiên tăng kế tiếp

|                 |                |              |               |
|-----------------|----------------|--------------|---------------|
| <b>VN-Index</b> | <b>452,40</b>  | <b>+9,03</b> | <b>+2,04%</b> |
| Vốn hóa TT      | <b>654.490</b> |              | tỷ VND        |
| KLGD            | 49,8           |              | Triệu CP      |
| GTGD            | 683,7          |              | tỷ VND        |
|                 | <b>▲ 183</b>   | <b>▼ 47</b>  | <b>■ 53</b>   |



|                  |               |              |               |
|------------------|---------------|--------------|---------------|
| <b>HNX-Index</b> | <b>61,17</b>  | <b>+1,60</b> | <b>+2,69%</b> |
| Vốn hóa TT       | <b>92.410</b> |              | tỷ VND        |
| KLGD             | 62,2          |              | triệu CP      |
| GTGD             | 429,9         |              | tỷ VND        |
|                  | <b>▲ 178</b>  | <b>▼ 46</b>  | <b>■ 173</b>  |



VN-Index hồi phục mạnh phía trên hỗ trợ 440 cho thấy mức này vẫn đang có ý nghĩa kỹ thuật hợp lệ. Người mua vẫn duy trì sự hiện diện ở đây. Chúng tôi thấy lực mua của các nhà đầu tư nước ngoài tập trung tại các cổ phiếu bluechips trên HSX, như BVH, GAS, VCB và đây là các mã đã đẩy thị trường tăng vọt. Trên thực tế, chỉ số VN30 đang mạnh hơn so với chỉ số VN-Index cho ý nghĩa rằng các mã vốn hóa cao mạnh hơn so với phần còn lại của thị trường. Các nhà đầu tư chấp nhận rủi ro cao có thể bước đầu gia tăng tỷ trọng nắm giữ, với mức dừng lỗ tại 440 điểm.

GSO đã công bố kết quả **CPI tháng 1/2013** tăng 1,25% t/t, sau mức tăng 0,27 % t/t trong tháng 12/2012, mức này cao hơn so với kỳ vọng 1,0% t/t, và cao hơn so với mức tăng 1,0 t/t của 1/2012. Dù CPI đã tăng mạnh nhưng chúng tôi cho rằng mức tăng này không quá lo ngại vì: (1) CPI tháng 1&2 hàng năm thường tăng cao do có tính chu kỳ dịp tết âm lịch (2) Tháng 1/2013 yếu tố làm CPI tăng mạnh mang tính đột biến là “Y tế và Dịch vụ y tế” đã tăng 7,4% t/t, do lộ trình tăng giá viện phí. Tính trong vòng 6 tháng qua mảng này đã tăng 44,5%. Nếu chúng ta loại trừ mảng này, thì CPI tháng 1/2013 chỉ tăng khoảng 0,9% t/t. Cả năm 2013, chúng tôi lo lắng chính sách nới lỏng mà chính phủ gần như là buộc phải thực hiện trong thời gian tới để giải quyết những khó khăn trong hệ thống ngân hàng và thị trường bất động sản. Vì thế chúng tôi thiên về khả năng CPI 2013 sẽ cao hơn 2012 từ 1 tới 2 điểm phần trăm.

**PVD:** HDQT công ty vừa thông qua thành lập liên doanh PV Drilling – Falcon Energy Group (FEG) tại Singapore với tỷ lệ góp vốn là 50:50, để đầu tư vận hành giàn khoan dầu khí. Vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 1.000 USD và sẽ được điều chỉnh và được các bên đóng góp phù hợp với tiến độ triển khai dự án theo đúng tỷ lệ tham gia của các bên. Tổng vốn đầu tư cho dự án khoảng 230 triệu USD với cơ cấu Nợ:VCSH là 70:30. Đây sẽ là giàn khoan biển thứ tư của PVD, kỳ vọng sẽ được bàn giao trong nửa đầu năm 2013 và đi vào hoạt động Q3/13. Thuế TNDN ở Singapore vào khoảng 17%, thấp hơn mức 25% ở Việt Nam. Chúng tôi dự báo liên doanh này có thể đóng góp khoảng 6 triệu USD vào lợi nhuận mỗi năm cho PVD. Cổ phiếu PVD đang được giao dịch tại mức PE tương lai là 5,3 lần, thấp hơn 50% so với công ty cùng ngành trong khu vực. Khuyến nghị **MUA** với giá MT là 50.500 đồng/cp.

**KDC:** Công ty thông báo KQKD quý 4/12 khá ấn tượng với lợi nhuận ròng tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ đạt 87 tỷ đồng dù doanh thu giảm 11% n/n còn 1.076 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do lợi nhuận gộp biên cải thiện 4,1 điểm phần trăm lên 41,5% trong Q4/12 nhờ giá nguyên liệu đầu vào giảm. Lũy kế cả năm 2012, KDC đạt 4.293 tỷ đồng doanh thu (+1,1% n/n) và 398 tỷ đồng lợi nhuận ròng (+42,8% n/n). Lợi nhuận biên gộp cả năm đạt 43,8%, tăng 4,4 điểm phần trăm so với 2011. Cổ phiếu KDC đang giao dịch ở mức 14x, thấp hơn 25% so với bình quân của các công ty cùng ngành trong khu vực. Ngoài ra ngày 27/02/2013 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền 1000 đ/cp cho đợt 1/2012.

**CTD:** Doanh thu năm 2012 giảm nhẹ 0,7% n/n, đạt 4.477 tỷ. Chi phí QLDN tăng 24,7% đã kéo lợi nhuận từ HĐKD giảm 12,7% n/n. Tuy nhiên, thu nhập tài chính ròng tăng 79% n/n đã giúp LNTT tăng 5,9%, đạt 300 tỷ. Sự tăng vọt của thu nhập tài chính ròng là nhờ lãi tiền gửi tăng gấp đôi so với năm trước. Công ty có bảng cân đối kế toán lành mạnh với lượng tiền dồi dào 681 tỷ và không có khoản vay nợ nào. Chúng tôi cũng lưu ý rằng CTD là công ty thuần túy chuyên về xây dựng với 99% doanh thu từ xây dựng và không bị kẹt ở các dự án BDS như các công ty lớn cùng ngành. Đây là điểm tích cực trong HĐKD của CTD. Ngoài ra, gần đây CTD đã thắng thầu một số dự án lớn như Nhà máy sợi Hanosimex, Cao ốc văn phòng Sở GD&ĐT TP HCM, Nhà ga T2 Sân bay Nội Bài.

# DPR: Triển vọng dài hạn tốt

- **Năng suất cao nhất ngành.** Năng suất vườn cao su của DPR đạt khoảng 2-2,2 tấn/ha so với bình quân khoảng 1,8 tấn/ha của ngành.
- **Lợi nhuận biên gộp 2012 thu hẹp.** Giá cao su sụt giảm 32% trong năm qua đã làm doanh thu chưa hợp nhất của DPR giảm 25% n/n còn 1.365 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm từ 35% n/n xuống còn 523 tỷ đồng trong năm 2012.
- **Triển vọng dài hạn tốt.** DPR mở rộng diện tích cao su 65% lên khoảng 16.500 ha từ năm 2015. Khoảng 50-76% diện tích mới này sẽ cho thu hoạch từ 2016 và sẽ thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và LNST của DPR.
- **Dự báo 2013 tăng nhẹ.** Doanh thu và LNST dự báo năm 2013 của DPR lần lượt đạt 1.435 tỷ (+8% n/n) và 586 tỷ đồng (+12,6% n/n).
- **Yếu tố cơ bản bền vững.** DPR có lượng tiền mặt dồi dào khoảng gần 1 nghìn tỷ và gần như không có nợ vay.
- **Lợi tức cổ tức cao.** Lợi tức cổ tức kỳ vọng trong năm 2013 của DPR là 7,5% tương ứng với 4.000 đồng/cổ phiếu.
- **Định giá tốt.** Chỉ số PE dự phóng năm 2013 ở mức 4 lần và giá mục tiêu 66.800 đồng/cổ phiếu của chúng tôi vẫn cao hơn giá thị trường hiện tại 26%.

**Tổng Quan:** DPR là một trong những công ty cao su có năng suất cao nhất Việt Nam với 2,2 tấn/năm. Diện tích vườn cây cao su của DPR khoảng 10.000 ha

## Thông tin cổ phiếu:

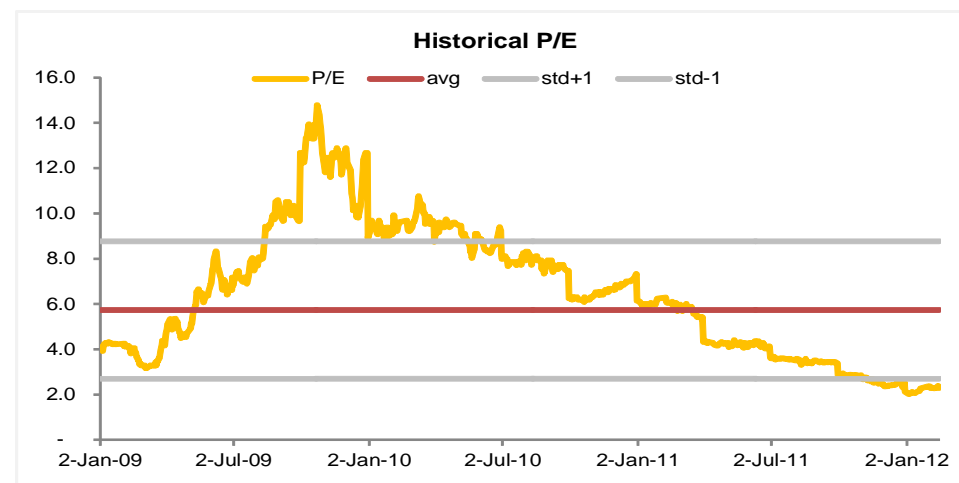
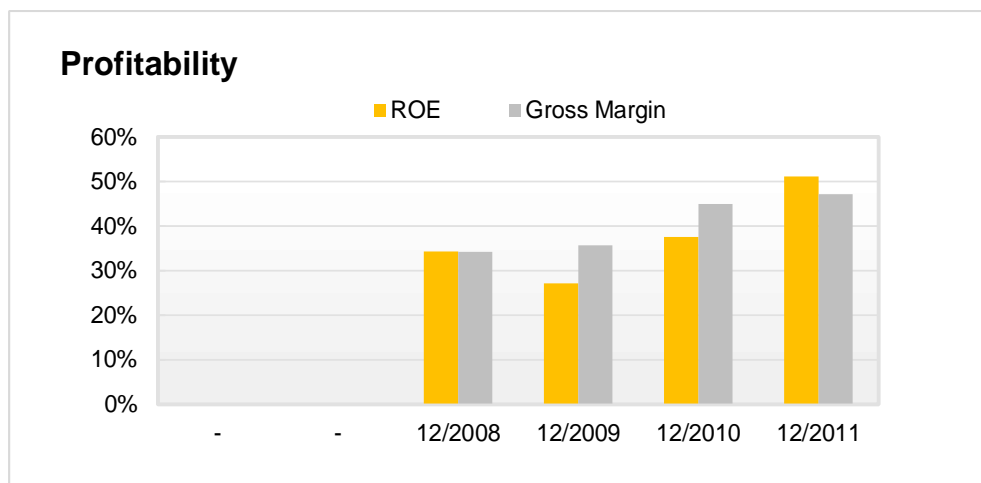
|                            |        |
|----------------------------|--------|
| Mã cổ phiếu:               | 43,0   |
| Số lượng cổ phiếu (triệu): | 108    |
| Vốn hóa thị trường         | na     |
| GTGD bình quân (tỷ đồng)   | 452,4  |
| VN Index:                  | 10     |
| Tỷ lệ giao dịch tự do (%): | 24     |
| ROE (%)                    | 892    |
| Tiền mặt ròng ( tỷ VND):   | 10.673 |
| Tài sản cố định/cổ phiếu   |        |



## Cổ đông lớn:

|                      | 31/12 (tỷ đồng) | 2009 | 2010  | 2011  | 2012F | 2013F |
|----------------------|-----------------|------|-------|-------|-------|-------|
| Vietnam Rubber Group | 55,8            | 648  | 1,028 | 1,837 | 1,324 | 1,435 |
| Templeton Investment | 6,6             | 230  | 433   | 802   | 489   | 572   |
| Doanh Thu            |                 | 211  | 394   | 802   | 520   | 586   |
| Lợi nhuận ròng       |                 | 5,27 | 9,18  | 18,68 | 12,10 | 13,64 |
| EPS (đ)              |                 | 5    | 7     | 9     | 75    | 5     |
| P/E                  |                 |      |       |       |       |       |
| Tỷ suất cổ tức (%)   |                 |      |       |       |       |       |

## Dài P/E



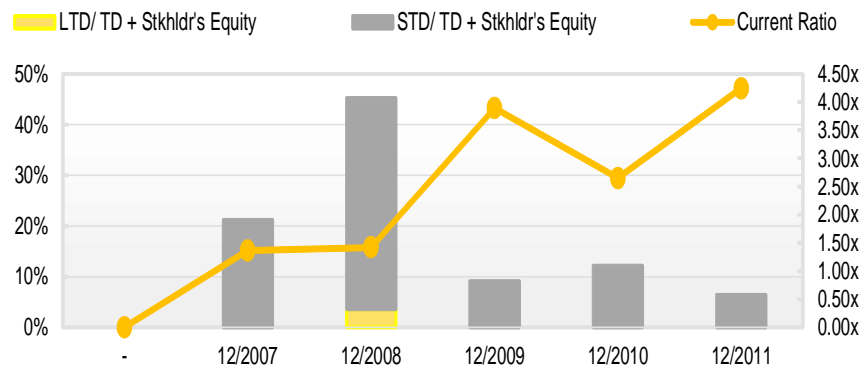
# ABT: Lợi nhuận ròng biên cao nhất ngành

- **Kết quả kinh doanh 2012 không có nhiều ngạc nhiên.** Doanh thu của công ty đã giảm 4% xuống còn 636 tỷ đồng trong năm 2012. Lợi nhuận gộp biên giảm từ 24,4% xuống còn 19,4%. Do đó, lợi nhuận sau thuế của ABT giảm 11% từ 107 tỷ đồng xuống còn 97 tỷ đồng.
- **Lợi nhuận ròng biên cao nhất ngành.** Mặc dù có sự sụt giảm lợi nhuận ròng biên, nhưng tỷ lệ 14% này khá cao so với các công ty thủy sản hàng đầu khác như HVG (5%), VHC (5%).
- **Cổ phiếu cơ bản tốt.** ABT là cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt. Công ty sử dụng rất ít nợ cho hoạt động. Tỷ số nợ ròng/VCSH bằng 0 trong khi tỷ số trung bình của ngành là 1,4 lần.
- **Định giá thấp.** ABT đang giao dịch ở mức P/E 5 lần. Chúng tôi kỳ vọng ABT duy trì lợi suất cổ tức cao trong năm 2013 khoảng 10%.

**Tổng Quan:** Công ty chế biến và xuất khẩu nghêu và cá basa có khả năng sinh lời cao.

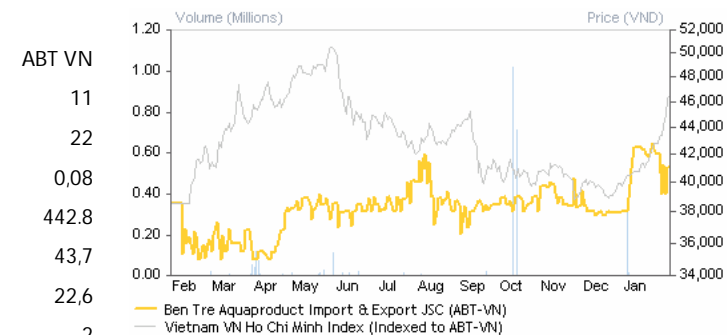
## Sử dụng nợ vay

### Leverage & Coverage



## Thông tin cổ phiếu:

Mã cổ phiếu: ABT VN  
 Số lượng cổ phiếu (triệu): 11  
 Vốn hóa thị trường: 22  
 GTGD bình quân (tỷ đồng): 0,08  
 VN Index: 442,8  
 Tỷ lệ giao dịch tự do (%): 43,7  
 ROE (%): 22,6  
 Tiền mặt ròng (tỷ VND): 2

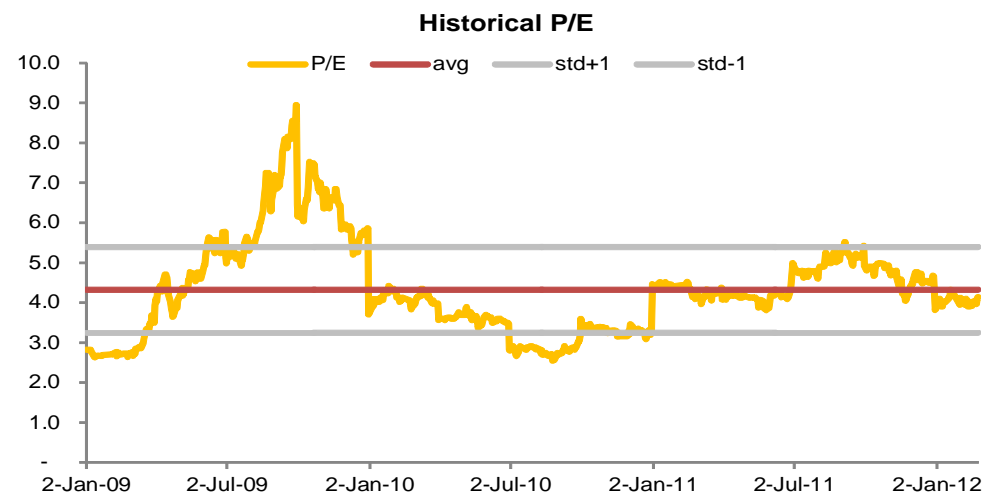


## Cổ đông lớn:

SSIAM: 20  
 Nguyễn Thành Nghĩa: 12,4  
 Lương Thanh Tùng: 5,5

|                    | 31/12 (tỷ đồng) | 2009  | 2009  | 2010  | 2011  | 2012  |
|--------------------|-----------------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Doanh Thu          | 20              | 473   | 651   | 685   | 663   | 634   |
| Lợi nhuận ròng     | 12,4            | 22    | 90    | 93    | 100   | 89    |
| EPS (đ)            | 5,5             | 2.000 | 8.182 | 8.455 | 9.090 | 8.090 |
| P/E                |                 | 21,0  | 5,1   | 4,9   | 4,6   | 5,2   |
| Tỷ suất cổ tức (%) |                 | 14,5  | 0     | 9,5   | 17,9  | 17,9  |

## Dài P/E





## VN-Index: Bất mạnh

- VN-Index có phiên hồi phục thứ hai liên tiếp. Phiên tăng hôm nay mạnh mẽ và rõ nét hơn rất nhiều so với ngày trước đó.
- Khu vực hỗ trợ 440 điểm đang phát huy hiệu quả khi đường giá rõ ràng có những phản ứng bật lên tại khu vực này.
- Trong khung thời gian lớn hơn, xu hướng tăng giá của VN-Index chưa có gì thay đổi. Ngắn hạn, chỉ số này đang kiểm tra khả năng kết thúc điều chỉnh.
- Kháng cự vẫn duy trì tại mức đỉnh trước đó (470)
- Thanh khoản là yếu tố gây nghi ngại về việc điều chỉnh kết thúc. KLGĐ hiện tại không có sự gia tăng tương ứng với đà tăng của giá.
- Đây cũng là phiên thứ hai thanh khoản đứng dưới mức trung bình 50 ngày, cho thấy nhà đầu tư vẫn thận trọng.
- Bất chấp đà tăng của giá, MACD vẫn giảm và thiên về hướng ủng hộ điều chỉnh còn tiếp diễn. Bên cạnh đó đà tăng của MA trung hạn cũng đang chậm lại dù chỉ báo này vẫn xác nhận cho xu hướng tăng trung hạn.
- **QUAN TRỌNG:** Thị trường đang kiểm tra khả năng kết thúc điều chỉnh. Dù vậy một số yếu tố kỹ thuật vẫn chưa có sự đồng thuận về điều này (khối lượng, MACD,...)
- **Chiến lược Đầu tư:** Một cách thận trọng, chúng tôi chưa khẳng định quá trình điều chỉnh đã kết thúc dù sự phản ứng tại khu vực hỗ trợ là hiện hữu. Các nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể thiết lập những trạng thái mua đầu tiên và đặt dừng lỗ tại hỗ trợ 440 điểm.



## HNX-Index: Phiên tăng nhắc lại

- HNX-Index có phiên tăng nhắc lại trong ngày hôm nay với đà tăng mạnh mẽ.
- Khác với phiên trước, sự phục hồi đã “thuyết phục” hơn với độ rộng thị trường được cải thiện và độ thị giá xuất hiện nền cao hơn rõ nét.
- Bảo lưu nhìn nhận trước đó, chúng tôi cho rằng xu hướng của HNX-Index đang là tăng giá. Chỉ số này đang cố gắng kết thúc sớm quá trình điều chỉnh.
- Kháng cự giữ tại mức 63,4 điểm, hỗ trợ tại 57 điểm.
- Thanh khoản nhích tăng nhẹ, quay lên trên mức bình quân 50 ngày cho thấy sự thận trọng của thị trường có phần giảm bớt.
- MA trung hạn tiếp tục gia tăng, ủng hộ xu hướng tăng của giá. Dù vậy, MACD vẫn tiếp tục đi xuống bất chấp đà tăng của giá và chỉ báo này vẫn ủng hộ nhiều hơn cho khả năng điều chỉnh tiếp diễn.
- **QUAN TRỌNG:** Không có thay đổi trong nhìn nhận về xu hướng tăng của chúng tôi dành cho HNX-Index. Dù vậy, vẫn chưa đủ dữ kiện để xác nhận quá trình điều chỉnh đã thật sự kết thúc.
- **Chiến lược Đầu tư:** Một cách tổng quan, khi xu hướng tăng chưa thay đổi nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ các vị thế trên HNX.



## SII: Xu hướng tăng

- SII tạo mức cao mới sau giai đoạn tích lũy trước đây, cho thấy xu hướng của cổ phiếu này là tăng giá.
- Thanh khoản của SII tương đối tốt: mức trung bình 50 ngày khoảng 350k và đang gia tăng. Trong phiên 24/1, khối lượng đạt 770k, tăng mạnh so với mức 260k phiên trước.
- MACD Histogram trong xu hướng tăng và đang gia tăng phía trên đường trung bình của nó, cho thấy động lực giá tăng trong ngắn hạn đang mạnh lên.
- Relative Strength cũng đang trong một xu hướng tăng và tiến tới gần khu vực 70 điểm, cho thấy người mua đang chiếm ưu thế.
- **Kết luận:** Chúng tôi nhận định rằng xu hướng của SII là tăng giá và có thể mua vào cổ phiếu này ở mức giá hiện tại 13.400. Mức dừng lỗ ở khoảng 11.600. Mục tiêu ở khoảng 15.500. **MUA**





## ICG: Bật lên từ hỗ trợ

- Chúng tôi đã gọi mua ICG trước đó và vẫn đang duy trì vị thế mua tính đến hiện tại dù thị trường đã trải qua một giai đoạn điều chỉnh khó khăn.
- Trong ngắn hạn, sau một giai đoạn điều chỉnh, ICG trong phiên hôm nay bật mạnh trở lại khi tiếp cận vùng kháng cự 5.700 – 5.900.
- Điều này khiến cho thị trường không tạo ra một đáy sau thấp hơn rõ ràng và do đó chưa làm thay đổi xu hướng tăng hiện nay.
- Thanh khoản có sự cải thiện, dù vẫn chưa thể quay lại giai đoạn đường giá gia tăng trước đó, hy vọng sự cải thiện này sẽ được tiếp diễn.
- MA-50 vẫn đang gia tăng và đóng vai trò như một ngưỡng hỗ trợ quan trọng cho đường giá.
- **Kết luận:** Nhà đầu tư chấp nhận mạo hiểm có thể tích lũy một phần ở giá hiện tại (6.300 đồng) với kỳ vọng ít nhất ICG sẽ kiểm tra lại đỉnh cũ, khu vực 7.200 đồng. Dừng lỗ cho các vị thế mới này tại mức 5.700 đồng.

## Bảng theo dõi cổ phiếu khuyến nghị

| Mã CP | Mua/Bán (*) | Trạng thái | Giá mua/bán | Giá hiện tại (**) | Giá mục tiêu | Giá dừng lỗ | Lãi/lỗ tiềm năng | Lãi/lỗ đã ghi nhận | Ngày mở trạng thái | Ngày đóng trạng thái | Lưu ý          |
|-------|-------------|------------|-------------|-------------------|--------------|-------------|------------------|--------------------|--------------------|----------------------|----------------|
| DXP   | Mua         | Đang mở    | 29.0        | 35.0              | 32.0         | T           | 20.7%            |                    | 4-Dec-12           |                      | (1)            |
| VCB   | Mua         | Đã đóng    | 24.8        | 30.6              | 26.8         | T           | 23.4%            | 23.4%              | 5-Dec-12           | 22-Jan-13            | Chốt lời (2)   |
| PVC   | Mua         | Đã đóng    | 12.5        | 13.3              | 13.9         | T           | 6.4%             | 6.4%               | 12-Dec-12          | 21-Jan-13            | Chốt lời (2)   |
| OGC   | Mua         | Đã đóng    | 9.3         | 11.2              | 10.9         | T           | 20.4%            | 20.4%              | 12-Dec-12          | 18-Jan-13            | Chốt lời (2)   |
| LCG   | Mua         | Đã đóng    | 7.0         | 7.7               | 7.7          | T           | 10.0%            | 10.0%              | 12-Dec-12          | 9-Jan-13             | Chốt lời (2)   |
| DIG   | Mua         | Đã đóng    | 11.8        | 14.1              | 14.1         | T           | 19.5%            | 19.5%              | 13-Dec-12          | 18-Jan-13            | Chốt lời (2)   |
| SHB   | Mua         | Đã đóng    | 5.6         | 6.4               | 6.4          | T           | 14.3%            | 14.3%              | 19-Dec-12          | 9-Jan-13             | Chốt lời (2)   |
| NTL   | Mua         | Đã đóng    | 15.3        | 16.9              | 17.6         | T           | 10.5%            | 10.5%              | 19-Dec-12          | 17-Jan-13            | Chốt lời (2)   |
| DQC   | Mua         | Đang mở    | 18.1        | 18.4              | 20.5         | 17.2        | 1.7%             |                    | 26-Dec-12          |                      |                |
| ICG   | Mua         | Đang mở    | 6.2         | 6.3               | 7.2          | 5.6         | 1.6%             |                    | 27-Dec-12          |                      |                |
| DIC   | Mua         | Đang mở    | 6.8         | 6.7               | 7.7          | 6.3         | -1.5%            |                    | 28-Dec-12          |                      |                |
| KLS   | Mua         | Đang mở    | 9.0         | 9.7               | 10.3         | 8.2         | 7.8%             |                    | 2-Jan-13           |                      |                |
| FPT   | Mua         | Đã đóng    | 38.0        | 37.1              | 44.0         | 35.2        | -2.4%            | -2.4%              | 8-Jan-13           | 22-Jan-13            | Cắt lỗ sớm (3) |
| SSI   | Mua         | Đã đóng    | 17.3        | 17.2              | 20.0         | 16.2        | -0.6%            | -0.6%              | 8-Jan-13           | 22-Jan-13            | Cắt lỗ sớm (3) |

(\*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc “mượn bán trước” cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị “bán” chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

(\*\*) Giá hiện tại chính là giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay đối với những cổ phiếu đang mở trạng thái. Riêng đối với những cổ phiếu đã đóng trạng thái thì giá hiện tại được ghi nhận là mức giá tại thời điểm đóng trạng thái.

(1) Do các cổ phiếu này đã vượt qua giá mục tiêu đầu tiên, chúng tôi tiếp tục giữ vị thế để lãi chạy. Đặt mức thoát trạng thái (trailing stop) là 5% để chốt lời thoát khỏi trạng thái MUA nếu giá giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được.

(2) Do VCB, PVC, OGC, LCG, DIG, SHB, NTL đã giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được. Do đó chúng tôi thực hiện thoát khỏi trạng thái MUA đã mở trước đó của các cp này với mức lợi nhuận ghi nhận lần lượt là (23.4%); (+6.4%); (+20.4%); (+10%); (+19.5%); (+14.3%) và (+10.5%)

(3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện đóng lại sớm vị thế MUA đã mở đối với các cp FPT, SSI với mức lỗ ghi nhận lần lượt là (-2.4%) và (-0.6%)



# Lịch sự kiện

| Ngày GD KHQ | Ngày chốt  | Ngày TH    | Mã CK      | Loại sự kiện      | Nội dung                          |
|-------------|------------|------------|------------|-------------------|-----------------------------------|
| 25/01/2013  | 29/01/2013 |            | <u>CAP</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 25/01/2013  | 29/01/2013 |            | <u>SCD</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 25/01/2013  | 29/01/2013 | 22/02/2013 | <u>SCD</u> | Cổ tức bằng tiền  | Cổ tức bằng tiền 2012 (15%)       |
| 28/01/2013  | 30/01/2013 |            | <u>VIP</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 28/01/2013  | 30/01/2013 |            | <u>PHR</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 29/01/2013  | 31/01/2013 |            | <u>CTB</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 30/01/2013  | 01/02/2013 | 08/03/2013 | <u>CPC</u> | Cổ tức bằng tiền  | Cổ tức bằng tiền đợt 1/2012 (10%) |
| 30/01/2013  | 01/02/2013 |            | <u>CPC</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 30/01/2013  | 01/02/2013 |            | <u>SAM</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |
| 31/01/2013  | 04/02/2013 |            | <u>THB</u> | ĐHCĐ / Lấy ý kiến | ĐHCĐ thường niên 2013             |

## RESEARCH OFFICES

### REGIONAL

P K BASU  
**Regional Head, Research & Economics**  
 (65) 6432 1821 pk.basu@maybank-ke.com.sg

WONG Chew Hann, CA  
**Acting Regional Head of Institutional Research**  
 (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com

ONG Seng Yeow  
**Regional Products & Planning**  
 (852) 2268 0644 ongsengyeow@maybank-ke.com.sg

### MALAYSIA

WONG Chew Hann, CA **Head of Research**  
 (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com  
 Strategy  
 Construction & Infrastructure  
 Desmond CH'NG, ACA  
 (603) 2297 8680 desmond.chng@maybank-ib.com  
 Banking - Regional

LIAW Thong Jung  
 (603) 2297 8688 tjliaw@maybank-ib.com

Oil & Gas  
 Automotive  
 Shipping

ONG Chee Ting, CA  
 (603) 2297 8678 ct.ong@maybank-ib.com

Plantations

Mohshin AZIZ  
 (603) 2297 8692 mohshin.aziz@maybank-ib.com

Aviation  
 Petrochem  
 Power

YIN Shao Yang, CPA  
 (603) 2297 8916 samuel.y@maybank-ib.com

Gaming – Regional  
 Media  
 Power

TAN CHI WEI, CFA  
 (603) 2297 8690 chiwei.t@maybank-ib.com

Construction & Infrastructure  
 Power

WONG Wei Sum, CFA  
 (603) 2297 8679 weisum@maybank-ib.com  
 Property & REITs

LEE Yen Ling  
 (603) 2297 8691 lee.yl@maybank-ib.com

Building Materials  
 Manufacturing  
 Technology

LEE Cheng Hooi **Head of Retail**  
 chenghooi.lee@maybank-ib.com  
 Technicals

### SINGAPORE

Gregory YAP **Head of Research**  
 (65) 6432 1450 gyap@maybank-ke.com.sg  
 Technology & Manufacturing  
 Telcos - Regional

Wilson LIEW  
 (65) 6432 1454 wilsonliaw@maybank-ke.com.sg  
 Hotel & Resort  
 Property & Construction

James KOH  
 (65) 6432 1431 jameskoh@maybank-ke.com.sg

Logistics  
 Resourcess  
 Consumer  
 Small & Mid Caps

YEAK Chee Keong, CFA  
 (65) 6432 1460 yeakcheekeong@maybank-ke.com.sg

Healthcare  
 Offshore & Marine

Alison FOK  
 (65) 6432 1447 alisonfok@maybank-ke.com.sg

Services

S-chips  
 Bernard CHIN  
 (65) 6432 1146 bernardchin@maybank-ke.com.sg

Transport (Land, Shipping & Aviation)

ONG Kian Lin  
 (65) 6432 1470 ongkianlin@maybank-ke.com.sg

REITs / Property

Wei Bin  
 (65) 6432 1455 weibin@maybank-ke.com.sg

S-chips  
 Small & Mid Caps

### ECONOMICS

Suhaimi ILIAS  
**Chief Economist**  
 Singapore | Malaysia  
 (603) 2297 8682 suhaimi.ilias@maybank-ib.com

Luz LORENZO  
**Economist**  
 Philippines | Indonesia  
 (63) 2 849 8836 luz\_lorenzo@maybank-atrke.com

### THAILAND

Sukit UDOMSIRIKUL **Head of Research**  
 (66) 2658 6300 ext 5090

Sukit.u@maybank-ke.co.th

Maria LAPIZ **Head of Institutional Research**  
 Dir (66) 2257 0250 | (66) 2658 6300 ext 1399

Maria.L@maybank-ke.co.th

Consumer/ Big Caps

Andrew STOTZ **Strategist**

(66) 2658 6300 ext 5091

Andrew@maybank-ke.co.th

Mayuree CHOWVIKARN  
 (66) 2658 6300 ext 1440 mayuree.c@maybank-ke.co.th

Strategy

Suttatip PEERASUB  
 (66) 2658 6300 ext 1430 suttatip.p@maybank-ke.co.th

Media

Commerce

Sutthichai KUMWORACHAI  
 (66) 2658 6300 ext 1400 sutthichai.k@maybank-ke.co.th

Energy

Petrochem

Temporn TANTIVIVAT

(66) 2658 6300 ext 1520 temporn.t@maybank-ke.co.th

Property

Woraphon WIROONSRI  
 (66) 2658 6300 ext 1560 woraphon.w@maybank-ke.co.th

Banking & Finance

Jaroonpan WATTANAWONG

(66) 2658 6300 ext 1404 jaroonpan.w@maybank-ke.co.th

Transportation

Small cap.

Chatchai JINDARAT

(66) 2658 6300 ext 1401 chatchai.j@maybank-ke.co.th

Electronics

Pongrat RATANATAVANANANDA

(66) 2658 6300 ext 1398 pongrat.R@maybank-ke.co.th

Services/ Small Caps

### HONG KONG / CHINA

Edward FUNG **Head of Research**  
 (852) 2268 0632 edwardfung@kimeng.com.hk

Construction

Ivan CHEUNG, CFA  
 (852) 2268 0634 ivancheung@kimeng.com.hk

Property

Industrial

Ivan LI, CFA  
 (852) 2268 0641 ivanli@kimeng.com.hk

Banking & Finance

Jacqueline KO, CFA  
 (852) 2268 0633 jacquelineko@kimeng.com.hk

Consumer Staples

Andy POON

(852) 2268 0645 andypoon@kimeng.com.hk

Telecom & equipment

Alex YEUNG

(852) 2268 0636 alexyeung@kimeng.com.hk

Industrial

Warren LAU  
 (852) 2268 0644 warrenlau@kimeng.com.hk

Technology - Regional

Karen Kwan  
 (852) 2268 0640 karenkwan@kimeng.com.hk

China Property

**INDIA**Jigar SHAH *Head of Research*

(91) 22 6623 2601 jigar@maybank-ke.co.in

- Oil & Gas
- Automobile
- Cement

Anubhav GUPTA

(91) 22 6623 2605 anubhav@maybank-ke.co.in

- Metal & Mining
- Capital goods
- Property

Ganesh RAM

(91) 226623 2607 ganeshram@maybank-ke.co.in

- Telecom
- Contractor

**INDONESIA**Katarina SETIAWAN *Head of Research*

(62) 21 2557 1125 ksetiawan@maybank-ke.co.id

- Consumer
- Strategy
- Telcos

Lucky ARIESANDI, CFA

(62) 21 2557 1127 lariesandi@maybank-ke.co.id

- Base metals
- Coal
- Oil & Gas

Rahmi MARINA

(62) 21 2557 1128 rmarina@maybank-ke.co.id

- Banking
- Multifinance

Pandu ANUGRAH

(62) 21 2557 1137 panugrah@maybank-ke.co.id

- Auto
- Heavy equipment
- Plantation
- Toll road

Adi N. WICAKSONO

(62) 21 2557 1130 anwicaksono@maybank-ke.co.id

- Generalist

Anthony YUNUS

(62) 21 2557 1134 ayunus@maybank-ke.co.id

- Cement
- Infrastructure
- Property

Arwani PRANADJAYA

(62) 21 2557 1129 apranadjaya@maybank-ke.co.id

- Technicals

**VIETNAM**Michael KOKALARI, CFA *Head of Research*

(84) 838 38 66 47 michael.kokalari@maybank-kimeng.com.vn

- Strategy

Nguyen Thi Ngan Tuyen

(84) 844 55 58 88 x 8081 tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Food and Beverage
- Oil and Gas

Ngo Bich Van

(84) 844 55 58 88 x 8084 van.ngo@maybank-kimeng.com.vn

- Banking

Trinh Thi Ngoc Diep

(84) 844 55 58 88 x 8242 diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Technology
- Utilities

- Construction

Dang Thi Kim Thoa

(84) 844 55 58 88 x 8083 thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn

- Consumer

Nguyen Trung Hoa

+84 844 55 58 88 x 8088 hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Steel
- Sugar
- Resources

**PHILIPPINES**Luz LORENZO *Head of Research*

(63) 2 849 8836 luz\_lorenzo@maybank-atrke.com

- Strategy

Laura DY-LIACCO

(63) 2 849 8840 laura\_dyliacco@maybank-atrke.com

- Utilities
- Conglomerates
- Telcos

Lovell SARREAL

(63) 2 849 8841 lovell\_sarreal@maybank-atrke.com

- Consumer
- Media

- Cement

Kenneth NERECINA

(63) 2 849 8839 kenneth\_nerecina@maybank-atrke.com

- Conglomerates
- Property
- Ports/ Logistics

Katherine TAN

(63) 2 849 8843 kat\_tan@maybank-atrke.com

- Banks
- Construction

Ramon ADVIENTO

(63) 2 849 8842 ramon\_adviento@maybank-atrke.com

- Mining

## **Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo**

### **Khuyến nghị**

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phóng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

### **Malaysia**

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

### **Singapore**

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

### **Thái Lan (Thailand)**

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra

này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

## Mỹ (US)

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

## Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tình hình xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thế là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

## Công bố thông tin

### Công bố tổ chức hợp pháp

**Malaysia:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công ty chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (giấy phép số 71/UBCK-GP) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

### Tuyên bố lợi ích

**Malaysia:** MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

**Singapore:** Vào ngày 23/01/2013, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

**Thailand:** MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

**Hong Kong:** KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 23/01/2013, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

## Những khuyến cáo khác

### Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan để những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

### Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

**Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.**

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

|            |   |
|------------|---|
| <b>MUA</b> | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15%           |
| <b>GIỮ</b> | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% tới 15% |
| <b>BÁN</b> | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -15%         |

### Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

### Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

|   |   |   |
|---|---|---|
| Adex = Advertising Expenditure<br>(chi phí quảng cáo)                                       | FCF = Free Cashflow<br>(dòng tiền tự do)                    | PE = Price Earnings<br>(Giá / Lợi nhuận trên mỗi cổ phần)             |
| BV = Book Value<br>(giá trị sổ sách)  | FV = Fair Value<br>(Giá trị thị trường)                     | PEG = PE Ratio To Growth<br>(hệ số PE tăng trưởng)                    |
| CAGR = Compounded Annual Growth Rate<br>(tăng trưởng kép)                                   | FY = Financial Year<br>(Năm tài khóa)                       | PER = PE Ratio<br>Hệ số P/E   |
| Capex = Capital Expenditure<br>(đầu tư TSCD)  | FYE = Financial Year End<br>(kết thúc năm tài khóa)         | QoQ = Quarter-On-Quarter<br>(so với quý trước)                        |
| CY = Calendar Year<br>(Năm theo dương lịch)   | MoM = Month-On-Month<br>(so với tháng trước)                | ROA = Return On Asset<br>(tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản)        |
| DCF = Discounted Cashflow<br>(chiết khấu dòng tiền)   | NAV = Net Asset Value<br>(giá trị tài sản ròng)             | ROE = Return On Equity<br>(tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn)           |
| DPS = Dividend Per Share<br>(cổ tức 1 cổ phần)  | NTA = Net Tangible Asset<br>(giá trị tài sản hữu hình ròng) | ROSF = Return On Shareholders' Funds<br>(tỷ suất lợi nhuận trên VCSH) |
| EBIT = Earnings Before Interest And Tax<br>(Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)                | P = Price<br>(giá)  | WACC = Weighted Average Cost Of Capital<br>(Chi phí vốn bình quân)    |
| EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation<br>(Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao) | P.A. = Per Annum<br>(hàng năm)                              | YoY = Year-On-Year<br>(so với cùng kỳ năm trước)                      |



EPS = Earnings Per Share  
(Lợi nhuận 1 cổ phần)  
EV = Enterprise Value  
(giá trị doanh nghiệp)

PAT = Profit After Tax  
(Lợi nhuận sau thuế)  
PBT = Profit Before Tax  
(Lợi nhuận trước thuế)

YTD = Year-To-Date  
(lũy kế từ đầu năm đến ngày hiện tại)

□ **Malaysia**

**Maybank Investment Bank Berhad**  
(A Participating Organisation of Bursa  
Malaysia Securities Berhad)  
33rd Floor, Menara Maybank,  
100 Jalan Tun Perak,  
50050 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2059 1888;  
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:

Level 8, Tower C, Dataran Maybank,  
No.1, Jalan Maarof  
59000 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2297 8888  
Fax: (603) 2282 5136

□ **Philippines**

Maybank ATR Kim Eng Securities Inc.  
17/F, Tower One & Exchange Plaza  
Ayala Triangle, Ayala Avenue  
Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888  
Fax: (63) 2 848 5738

□ **South Asia Sales Trading**

Kevin Foy  
kevinfoy@maybank-ke.com.sg  
Tel: (65) 6336-5157  
US Toll Free: 1-866-406-7447

□ **Singapore**

**Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd**  
**Maybank Kim Eng Research Pte Ltd**  
9 Temasek Boulevard  
#39-00 Suntec Tower 2  
Singapore 038989

Tel: (65) 6336 9090  
Fax: (65) 6339 6003

□ **Hong Kong**

**Kim Eng Securities (HK) Ltd**  
Level 30,  
Three Pacific Place,  
1 Queen's Road East,  
Hong Kong

Tel: (852) 2268 0800  
Fax: (852) 2877 0104

□ **Thailand**

**Maybank Kim Eng Securities (Thailand)**  
**Public Company Limited**  
999/9 The Offices at Central World,  
20<sup>th</sup> - 21<sup>st</sup> Floor,  
Rama 1 Road Pathumwan,  
Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)  
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

□ **North Asia Sales Trading**

Eddie LAU  
eddielau@kimeng.com.hk  
Tel: (852) 2268 0800  
US Toll Free: 1 866 598 2267

□ **London**

**Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd**  
6/F, 20 St. Dunstan's Hill  
London EC3R 8HY, UK

Tel: (44) 20 7621 9298  
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828  
Fax: (44) 20 7283 6674

□ **Indonesia**

**PT Kim Eng Securities**  
Plaza Bapindo  
Citibank Tower 17<sup>th</sup> Floor  
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55  
Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188  
Fax: (62) 21 2557 1189

□ **Vietnam**

*In association with*  
**Maybank Kim Eng Securities JSC**  
1st Floor, 255 Tran Hung Dao St.  
District 1  
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 844 555 888  
Fax : (84) 838 38 66 39

□ **New York**

**Maybank Kim Eng Securities USA Inc**  
777 Third Avenue, 21st Floor  
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886  
Fax: (212) 688 3500

□ **India**

**Kim Eng Securities India Pvt Ltd**  
2nd Floor, The International 16,  
Maharishi Karve Road,  
Churchgate Station,  
Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91).22.6623.2600  
Fax: (91).22.6623.2604

□ **Saudi Arabia**

*In association with*  
**Anfaal Capital**  
Villa 47, Tujjar Jeddah  
Prince Mohammed bin Abdulaziz  
Street P.O. Box 126575  
Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686  
Fax: (966) 26068787

[www.maybank-ke.com](http://www.maybank-ke.com) | [www.maybank-keresearch.com](http://www.maybank-keresearch.com)